

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 90/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025

Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

Chương I VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố.

2. Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu (viết tắt là Chi cục) chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục chuyên ngành về quản lý thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, dự thảo quyết định của UBND thành phố liên quan đến quản lý nhà nước về thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố;

c) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thủy lợi; đề điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo phân công;

đ) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thủy lợi; đề điều; phòng, chống thiên tai; nước sạch nông thôn; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thủy lợi:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản thủy lợi, quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố; quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình thủy lợi (bao gồm công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh, thành phố trở lên theo Danh mục phân giao quản lý công trình thủy lợi do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành); quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận, phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước; phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện bảo vệ công trình thủy lợi khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; quy mô thủy lợi nội đồng; phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở theo dõi, tham mưu kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi do địa phương quản lý;

b) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước (bao gồm đập, hồ chứa nước do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý), công trình thủy lợi khác theo thẩm quyền trên địa bàn thành phố; cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định;

c) Phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác theo quy định;

d) Chủ trì xây dựng phương án phát triển mạng lưới thủy lợi theo quy định của pháp luật; các nội dung liên quan đến thủy lợi trong quy hoạch thành phố, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý các hồ chứa nước, công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước, công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố thuộc nhiệm vụ của UBND thành phố;

e) Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố trên địa bàn; phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở để tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi;

h) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố theo quy định;

i) Theo dõi, giám sát, quan trắc diễn biến bồi lắng, xói lở công trình thủy lợi; hướng dẫn, quản lý việc tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả nguồn nước từ các công trình thủy lợi; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý vận hành, điều tiết nguồn nước của các hệ thống công trình thủy lợi; tổ chức quan trắc, dự báo, cảnh báo về hạn hán, xâm nhập mặn, ngập lụt, úng, số lượng, chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố;

k) Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý nước sạch nông thôn:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình cấp nước sạch nông thôn do địa phương quản lý;

b) Chủ trì xây dựng phương án phát triển mạng lưới cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật; các nội dung liên quan đến cấp nước sạch nông thôn trong quy hoạch thành phố và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố; tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn trên địa bàn thành phố theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Sở để tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình cấp nước sạch nông thôn;

e) Theo dõi, kiểm tra việc quản lý bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, sa mạc hóa, ngập lụt, úng trên địa bàn thành phố;

g) Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý đê điều:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: quyết định về lực lượng chuyên trách quản lý đê điều, lực lượng quản lý đê nhân dân; chế độ, chính sách đối với lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng tuần tra, canh gác đê; cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều; sử dụng bãi sông, bãi bồi, cù lao liên quan đến thoát lũ và đê điều; chấp thuận việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông có liên quan đến đê điều; quyết định phê duyệt các phương án hộ đê;

b) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết định phân lũ, làm chậm lũ để hộ đê theo thẩm quyền;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều và phương án phòng, chống lũ của các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong quy hoạch thành phố, đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa, duy tu, bảo dưỡng đê điều, quản lý và bảo đảm an toàn đê điều theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc đánh giá hiện trạng đê điều, xác định trọng điểm xung yếu đê điều; kiểm tra xây dựng, triển khai phương án hộ đê, công tác hộ đê, bảo đảm an toàn đê điều; tổng hợp, quản lý thông tin, dữ liệu về đê điều trong phạm vi của thành phố;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đê điều; xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ công trình đê điều và bãi sông theo quy định.

5. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về phòng, chống thiên tai:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: kế hoạch phòng, chống thiên tai; quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai của địa phương theo phân công; tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai; tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố; quyết định về tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát chuyên dùng phòng, chống thiên tai; quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản về phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quản lý thực hiện quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn đối với khu đô thị, điểm dân cư nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật và quy hoạch sản xuất thích ứng với đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm phát triển bền vững; tổ chức thường trực, chỉ huy công tác ứng phó thiên tai; kiểm tra, tổng hợp, thống kê, đánh giá, báo cáo, công bố số liệu thiệt hại do thiên tai gây ra; thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất;

c) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án ứng phó thiên tai; quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn theo phân công;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố;

đ) Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; khu di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn và công trình.

e) Tham mưu thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống thiên tai của thành phố.

6. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về khí tượng thủy văn:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý;

c) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức theo dõi, giám sát việc tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của thành phố; chủ trì, phối hợp với cơ quan quân sự, công an cùng cấp, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của thành phố đối với các trường hợp được tác động vào thời tiết theo quy định;

d) Tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thẩm định, giám sát việc trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của thành phố;

đ) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng;

e) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở trung ương và địa phương trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của trung ương trên địa bàn;

h) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai ở địa phương; tổ chức thực hiện kế hoạch, theo dõi việc thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng;

i) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý;

k) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quan trắc khí tượng thủy văn và cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật;

l) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai

trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

m) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn.

7. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về biến đổi khí hậu:

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của địa phương;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp địa phương thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Theo dõi hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại địa phương theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp và môi trường cấp địa phương;

k) Tổ chức theo dõi, giám sát các cơ sở lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành thực hiện kiểm kê khí nhà kính của cơ sở; xây dựng kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính;

l) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về phát thải khí nhà kính và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo các quy định hiện hành;

m) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư công trình xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý khi được cấp có thẩm quyền giao.

9. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các hoạt động hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế liên quan đến lĩnh vực quản lý; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

11. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong lĩnh vực quản lý theo quy định pháp luật.

14. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công chức, người lao động; thực hiện chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật.

15. Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục

Chi cục gồm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng:

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục và là người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về kết quả công tác được giao; thay mặt Chi cục trưởng giải quyết các công việc của Chi cục khi Chi cục trưởng vắng mặt theo sự phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Phòng Hành chính, tổng hợp;

b) Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn;

c) Phòng Phòng, chống thiên tai;

d) Phòng Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.

3. Việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Về biên chế

1. Biên chế công chức được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế của thành phố do cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch biên chế trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật./.